

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 và khoản 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357, Điều 584 và Điều 585 Bộ luật dân sự; Điều 129, và Điều 130 Bộ luật lao động

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 03 năm 2025.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên Thương mại - sản xuất V

Người đại diện: Huỳnh Văn L, sinh ngày: 04/4/1975;

CCCD số: 052075010214. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 09/01/2022

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Thanh C, sinh ngày: 11/10/1976;

CCCD số: 074076001571. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 19/04/2021

Địa chỉ: Số nhà 67 đường ĐX 96, tổ 43, khu 6, phường H, thành phố T, tỉnh B

Bị đơn: Ông Hà Ngọc L, sinh ngày: 1980.

CCCD số: 038080001043. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 12/07/2021

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc là 197.500.000đ (*Một trăm chín mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Về hình thức thanh toán:

- Muộn nhất đến ngày 30/11/2025, anh Hà Ngọc L phải thanh toán cho Công ty V **65.000.000đ** (*sáu mươi lăm triệu đồng*);

- Muộn nhất đến ngày 30/05/2026, anh Hà Ngọc L phải thanh toán cho Công ty V **65.000.000đ** (*sáu mươi lăm triệu đồng*);

- Muộn nhất đến ngày 30/11/2026, anh Hà Ngọc L phải thanh toán cho Công ty V **67.500.000đ** (*sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*);

Trường hợp bị đơn (anh Hà Ngọc L) vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào, thì nguyên đơn (Công ty V) có quyền nộp đơn yêu cầu bị đơn thi hành án và thi hành một lần toàn bộ số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết, thì phải chịu lãi xuất chậm trả trên số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

+ **Về án phí:**

- Bị đơn Hà Ngọc L nhận nộp toàn bộ số tiền án phí lao động có giá ngạch là **2.962.500đ** (*Hai triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*) tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn (Đại diện là ông Nguyễn Thanh Chiến) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **7.406.250đ** (*Bảy triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng*) theo biên lai thu kí hiệu: BLTU/23 số: 0006594 ngày 10/03/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Q (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Q;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh

